

## DANH SÁCH GIẢNG VIÊN TẠI TRUNG TÂM

| Stt                      | Họ và tên          | Cấp bậc/ học hàm |
|--------------------------|--------------------|------------------|
| <b>I. KHOA CHÍNH TRỊ</b> |                    |                  |
| 1                        | Cao Minh Điện      | Đại tá           |
| 2                        | Nguyễn Trọng Lý    | Đại tá           |
| 3                        | Lưu Văn Điện       | Đại tá           |
| 4                        | Lê Văn Hình        | Đại tá           |
| 5                        | Phạm Viết Thanh    | Đại tá           |
| 6                        | Trương Xuân Vương  | Đại tá           |
| 7                        | Nguyễn Quang Lợi   | Đại tá           |
| 8                        | Hồ Sỹ Cự           | Thượng tá        |
| 9                        | Cao Tiến Dũng      | Thượng tá        |
| 10                       | Trần Tiến Dũng     | Thượng tá        |
| 11                       | Nguyễn Ngọc Hùng   | Thượng tá        |
| 12                       | Nguyễn Đức Hiệp    | Thượng tá        |
| 13                       | Đinh Xuân Thắng    | Thượng tá        |
| 14                       | Phan Công Long     | Thượng tá        |
| 15                       | Lê Phú Bảo         | Thượng tá        |
| 16                       | Phan Nhật Chi      | Thượng tá        |
| 17                       | Trần Quang Hải     | Thượng tá        |
| 18                       | Nguyễn Thanh Tâm   | Thượng tá        |
| 19                       | Phan Quốc Thiệu    | Trung tá         |
| 20                       | Nguyễn Văn Mạnh    | Trung tá         |
| 21                       | Trần Hoàng Nhiên   | Trung tá         |
| 22                       | Trình Văn Vân      | Thiếu tá         |
| 23                       | Đặng Văn Mạnh      | Thiếu tá         |
| 24                       | Nguyễn Hoàng Quanh | Giảng viên       |
| 25                       | Đỗ Thị Thanh Thư   | Giảng viên       |
| 26                       | Võ Phi Nghịch      | Giảng viên       |
| <b>II. KHOA QUÂN SỰ</b>  |                    |                  |
| Stt                      | Họ và tên          | Cấp bậc/ học hàm |
| 1                        | Trần Ngọc Hùng     | Thượng tá        |
| 2                        | Hoàng Vũ Dũng      | Thượng tá        |
| 3                        | Trần Hải Chung     | Thượng tá        |
| 4                        | Đặng Quốc Thanh    | Thượng tá        |

|    |                     |            |
|----|---------------------|------------|
| 5  | Trần Anh Minh       | Thượng tá  |
| 6  | Phan Hồng Sơn       | Thượng tá  |
| 7  | Nguyễn Trường Giới  | Thượng tá  |
| 8  | Nguyễn Quang Ánh    | Thượng tá  |
| 9  | Phạm Ngọc Tuấn      | Thượng tá  |
| 10 | Doãn Văn Dũng       | Thượng tá  |
| 11 | Nguyễn Nhâm         | Thượng tá  |
| 12 | Nguyễn Văn Biên     | Thượng tá  |
| 13 | Ninh Thanh Đức      | Trung tá   |
| 14 | Nguyễn Ngọc Giáp    | Trung tá   |
| 15 | Lê Văn Cường        | Trung tá   |
| 16 | Phùng Xuân Hoan     | Trung tá   |
| 17 | Trần Phú Huân       | Thiếu tá   |
| 18 | Trần Ngọc Hòa       | Giảng viên |
| 19 | Nguyễn Văn Hoài     | Giảng viên |
| 20 | Bùi Văn Phương      | Giảng viên |
| 21 | Hà Thị Thúy Hoàn    | Giảng viên |
| 22 | Nguyễn Thị Cẩm Ý    | Giảng viên |
| 23 | Võ Thị Trà Mi       | Giảng viên |
| 24 | Mai Huy             | Giảng viên |
| 25 | Nguyễn Trường Khánh | Giảng viên |